

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 05/02/2021

V/v: Ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Nguyễn Thị Hồ

Nghề nghiệp: Giáo viên

Nơi công tác: Trường trung học cơ sở Liên Hà

+ Ông Nguyễn Xuân Trường

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Nơi cư trú: Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trí Tuân – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 223/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Cụm 8, xã Tân L, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Bá V, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Cụm 8, xã Tân L, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Bá V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân L vào năm 2008. Trước khi kết hôn, chị và anh V được tự do tìm hiểu nhau khoảng 2 năm. Sau khi kết hôn, chị và anh V sinh sống cùng gia đình bố mẹ anh

V. Chị và anh V chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do anh V ham chơi, không tu chí làm ăn, chăm lo kinh tế gia đình và không quan tâm đến gia đình; ngoài ra anh V có mối quan hệ không lành mạnh chị có góp ý nhưng anh V không thay đổi mà có lời lẽ không tôn trọng, đập phá đồ đạc và đuổi chị. Tháng 9/2019, anh V đã chửi và đuổi chị; vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay và không quan tâm gì đến nhau nữa. Tháng 11/2020, chị đã chuyển hẳn về nhà mẹ đẻ chị sinh sống cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị được ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị và anh V có 02 con chung là cháu Nguyễn Bá Anh V, sinh ngày 08/12/2009 và cháu Nguyễn Bá Anh Ph, sinh ngày 06/02/2012. Các cháu V, Ph sinh sống cùng chị từ nhỏ đến tháng 11/2020 chị chuyển về nhà mẹ đẻ sinh sống thì hai cháu sinh sống cùng anh V và bố mẹ đẻ anh V. Ly hôn chị xin được nuôi cháu V, cháu Ph, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, nợ chung: Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* Quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh V theo địa chỉ đơn khởi kiện nhưng anh V đều không đến Tòa án làm việc. Do vậy, Tòa án không lấy được lời khai cũng như tiến hành các thủ tục tố tụng với anh V.

Tại phiên tòa chị Huyền trình bày: Chị và anh V đã sống ly thân nhau từ năm 2019, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị cương quyết xin ly hôn anh V. Khi chị chuyển về nhà mẹ đẻ sinh sống do anh V ngăn cản nên chị không đưa các cháu Ph, V đi theo; tuy nhiên gia đình bố mẹ đẻ chị gần nhà bố mẹ đẻ anh V nên chị vẫn thăm nom chăm sóc các con. Nay, chị thay đổi quan điểm về con chung, xin nuôi cháu Ph và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung. Chị giữ nguyên quan điểm về tài sản chung đã trình bày trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng thủ tục tố tụng, đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Bá V đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Bá V. Về con chung, giao chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bá Anh Ph và anh Nguyễn Bá V nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bá Anh V. Chị H, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị H có đơn khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Bá V có địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Cụm 8, xã Tân L,

huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. Tòa án thụ lý vụ án, xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện anh V đang sinh sống tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Theo quy định của pháp luật thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, anh V đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh V đều vắng mặt. Do vậy, Tòa án chỉ tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc, giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, không tiến hành hòa giải được và xét xử vắng mặt anh V là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207, Điều 208, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của chị H xin được ly hôn với anh V.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị H và anh V đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lập trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị H, anh V chung sống cùng nhau thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Theo chị H là do anh V không tu chí làm ăn, vợ chồng không có tiếng nói chung và không quan tâm gì đến nhau. Vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2019 đến nay. Qua xác minh tại địa phương thể hiện: Anh V, chị H chung sống cùng nhau có xảy ra mâu thuẫn do anh V mãi chơi, chưa thực sự quan tâm đến gia đình; mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Tháng 11/2020, chị H đã chuyển hẳn về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh V, chị H đã đến mức độ trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, xử cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Bá V là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Xét yêu cầu của chị H xin được nuôi cháu Nguyễn Bá Anh V, cháu Nguyễn Bá Anh Ph.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị H, anh V có 02 con chung là cháu Nguyễn Bá Anh V, sinh ngày 08/12/2009 và cháu Nguyễn Bá Anh Ph, sinh ngày 06/02/2012. Cháu V và cháu Ph đều có nguyên vọng được ở cùng chị H. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu V, cháu Ph đều sinh sống cùng chị H, anh V tại gia đình bố mẹ đẻ anh V từ nhỏ cho đến khi chị H về nhà bố mẹ chị H sinh sống. Chị H, anh V đều được gia đình tạo điều kiện chỗ ở, đang là người nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của chị H, anh V cũng như con chưa thành niên, Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Bá Anh Ph cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Bá Anh V cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Chị H, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[4]. Về tài sản chung, nợ: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

### **Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H. Cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Bá V.

2. Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Bá V có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Bá Anh V, sinh ngày 08/12/2009 và cháu Nguyễn Bá Anh Ph, sinh ngày 06/02/2012. Giao cháu Nguyễn Bá Anh Ph cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Bá Anh V cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi cháu V, cháu Ph đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị H, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị H, anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0014585 ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

5. Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự: Chị Lê Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; anh Nguyễn Bá V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật ./.

### Nơi nhận

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã Tân Lập;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Thu**

